

BÀI 23

**KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN KINH
TẾ - XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC,
GIẢI PHÓNG HOÀN TOÀN
MIỀN NAM (1973-1975)**

Bài 23: KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC, GIẢI PHÓNG HOÀN TOÀN MIỀN NAM (1973-1975)

I – MIỀN BẮC KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, RA SỨC CHI VIÊN CHO MIỀN NAM (hs tự đọc)

II – MIỀN NAM ĐẤU TRANH CHỐNG ĐỊCH “BÌNH ĐỊNH – LẤN CHIẾM”, TẠO THỂ VÀ LỰC TIẾN TỚI GIẢI PHÓNG HOÀN TOÀN



Quân đội Mỹ rút khỏi Việt Nam



Biểu tình đòi Mỹ thực hiện nghiêm túc Hiệp định Pari



American advisors and the officers of ARVN 11st Airborne Battalion.

**CỔ VẤN MỸ GIỮ LẠI LẬP RA BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TIẾP TỤC VIỆN TRỢ
CHO CHÍNH QUYỀN SÀI GÒN**



vnafmamn.com

Van Quang Truong's Photo Collection

Col. James Vaughn congratulates ARVN paratroopers after LamSon 719 operation.

CÓ VẤN MĨ ĐANG HUẤN LUYỆN CHO BINH LÍNH SÀI GÒN



NGÔ ĐÌNH DIỆM
TỔNG THỐNG
(1955 – 1963)



NGUYỄN VĂN THIỆU
TỔNG THỐNG
(1967 – 1975)



TRẦN VĂN HƯƠNG
TỔNG THỐNG
(21/4 – 28/4/1975)



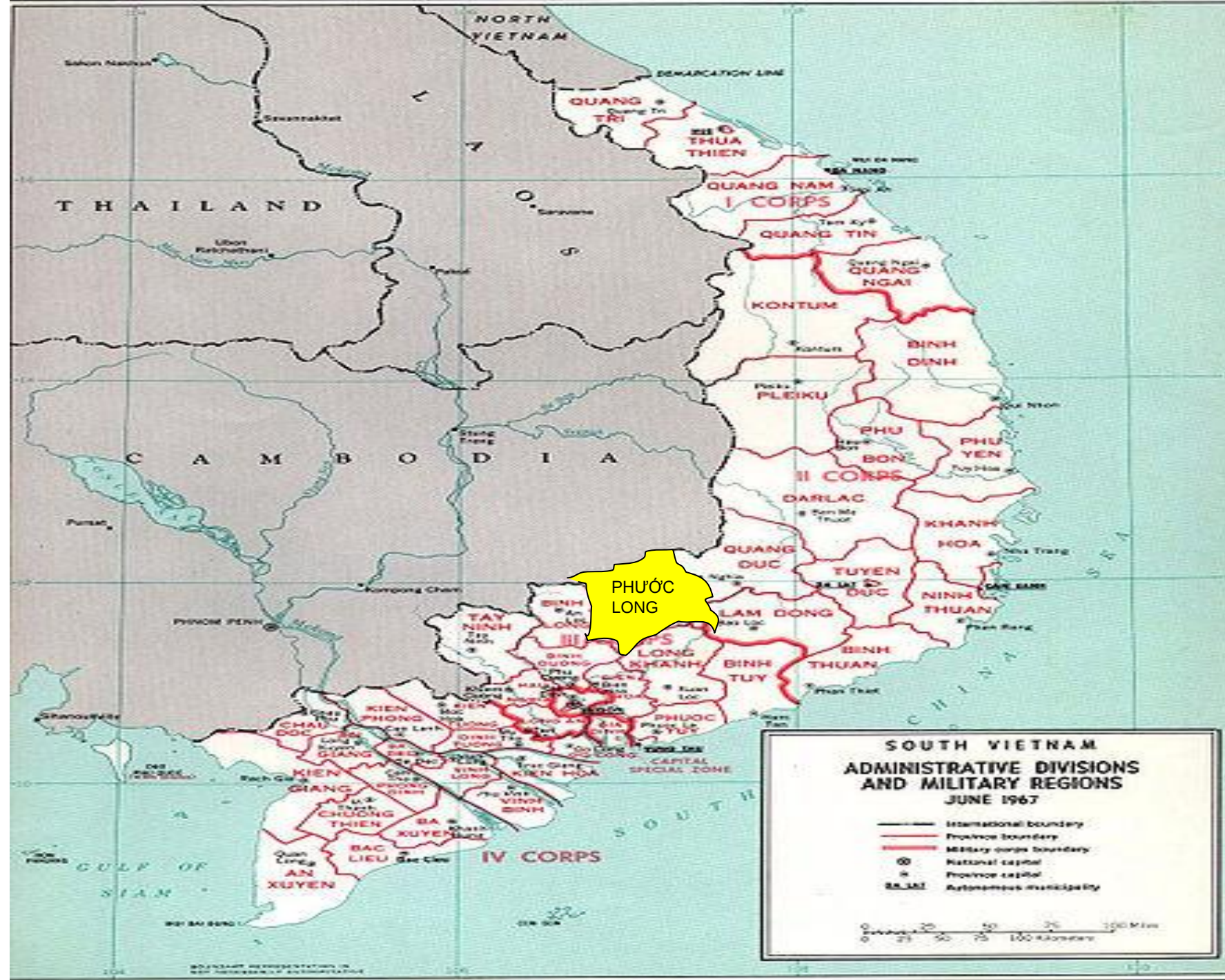
DƯƠNG VĂN MINH
TỔNG THỐNG
(28/4 – 30/4/1975)



2. MIỀN NAM ĐẤU TRANH CHỐNG ĐỊCH “BÌNH ĐỊNH – LẤN CHIỂM”

b. Cuộc chiến đấu chống địch phá hoại Hiệp định Paris

Tháng 7/1973, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp **Hội nghị lần 21**, nhận định kẻ thù vẫn là đế quốc Mỹ và tập đoàn Nguyễn Văn Thiệu; xác định nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền Nam là tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân; khẳng định **con đường cách mạng bạo lực**, nắm vững chiến lược tiến công, đấu tranh trên ba mặt trận: quân sự, chính trị, ngoại giao.





Ngụy quân Sài Gòn đổ bộ vào Phước Long



TẤN CÔNG PHƯỚC LONG



6-1-1975

Tiến công Phước Long



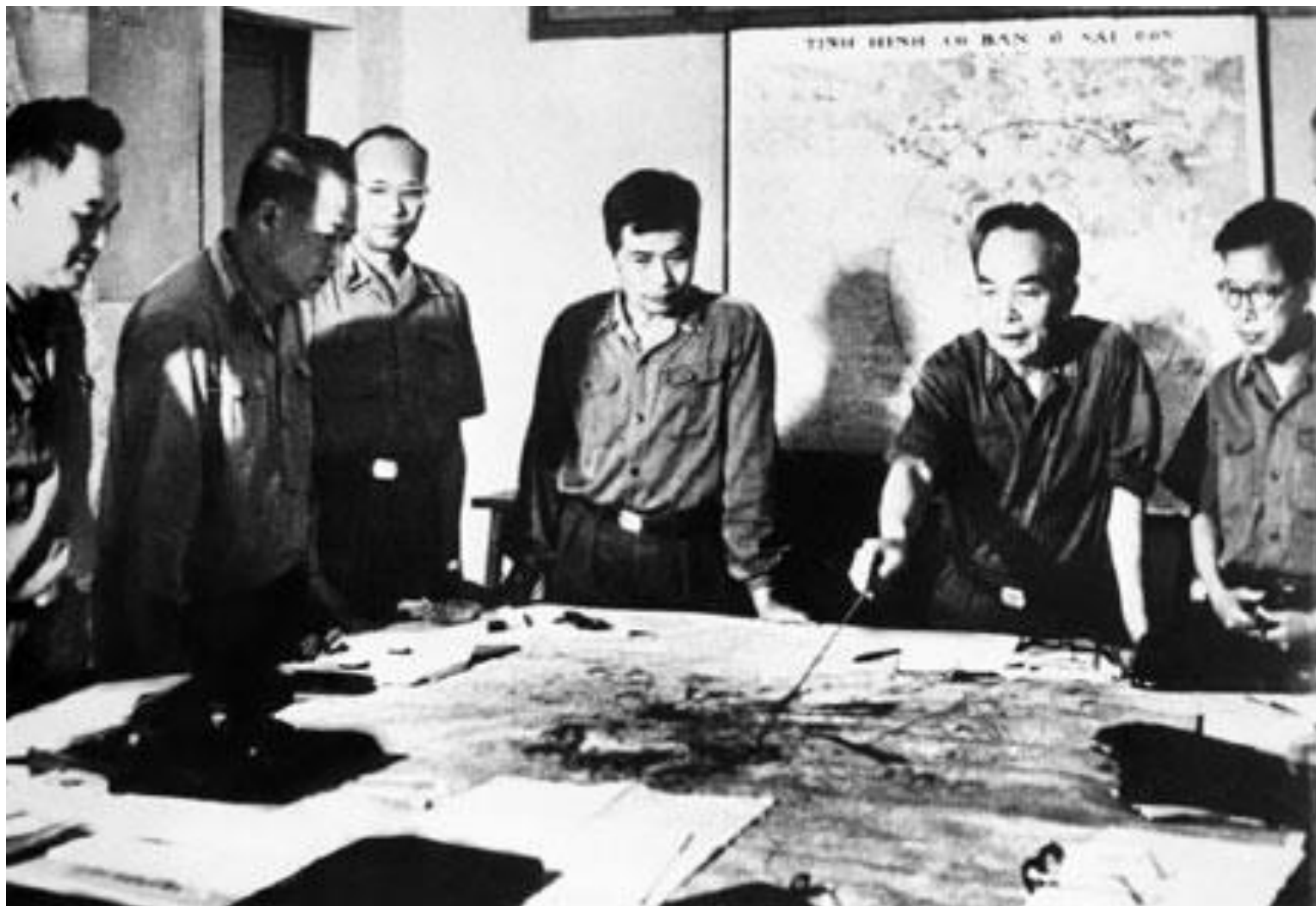
2. MIỀN NAM ĐẤU TRANH CHỐNG ĐỊCH “BÌNH ĐỊNH – LẤN CHIỂM”

b. Cuộc chiến đấu chống địch phá hoại Hiệp định Paris

Thực hiện nghị quyết 21, cuối năm 1973, quân và dân miền Nam đã chủ động mở các cuộc tiến công, trọng tâm là đồng bằng Sông Cửu Long và Đông Nam Bộ, giành thắng lợi vang dội ở **Đường 14 – Phước Long (6/1/1975)**. Trận trình sát chiến lược Phước Long cho thấy rõ sự suy yếu của quân đội Sài Gòn và **khả năng can thiệp của Mỹ là rất hạn chế**.



Bộ chính trị họp Hội nghị mở rộng quyết định giải phóng miền Nam



**Đại tướng Võ Nguyên Giáp và Bộ tổng tham mưu Quân ủy
bàn kế hoạch giải phóng Miền Nam**



Tháng 11.1974, Bộ Chính trị Trung ương Đảng họp quyết định mở cuộc Tổng tiến công vào mùa Xuân 1975, đánh đổ ngụy quyền Sài Gòn.

DIỆN MẶT Đ

NO 1741 DR TK
OAS 66-10-12-1007 741
MAY 1967
KODAK SAFETY FILM

Chuyên môn nhân trực tiếp: không bỏ ngỏ. Không bôi vạ trả lời bằng điện thoại, điện còi. Không sao chép lưu trữ. Không phổ biến người không có trách nhiệm. Có bản nhập tra ra hết cho Cơ yếu.

Dò mã: _____
 SS lưu: 450/00
 Lưu đến: _____

BIÊN BAO

7/20/01

001 BT 559 + K'cufuig 15

- Các l, các đườn biết khi bị thối
- tuần đượ bứt sườn (559 người)
- An ninh - L, quân đườn TH
- An ninh VN !! -

Manif lens

Mỗi lần
1) Thân tộc, thân tộc hơn nữa, tảo bạo, tảo bạo
hơn nữa, trong đó cũng có tội giết, xóc lủi hết,
trên, giải phóng miền Nam. 2) Giải chiến và toàn thắng
2) Trong đất nước khốc khổ đang vươn, diến s.

Kani

7/4/7

I – MIỀN BẮC KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, RA SỨC CHI VIÊN CHO MIỀN NAM

II – MIỀN NAM ĐẤU TRANH CHỐNG ĐỊCH “BÌNH ĐỊNH – LẤN CHIẾM”, TẠO THẾ VÀ LỰC TIẾN TỚI GIẢI PHÓNG HOÀN TOÀN

III – GIẢI PHÓNG HOÀN TOÀN MIỀN NAM, GIÀNH TOÀN VỆ LÃNH THỔ CỬA TỔ QUỐC

1. Chủ trương, kế hoạch giải phóng miền Nam.

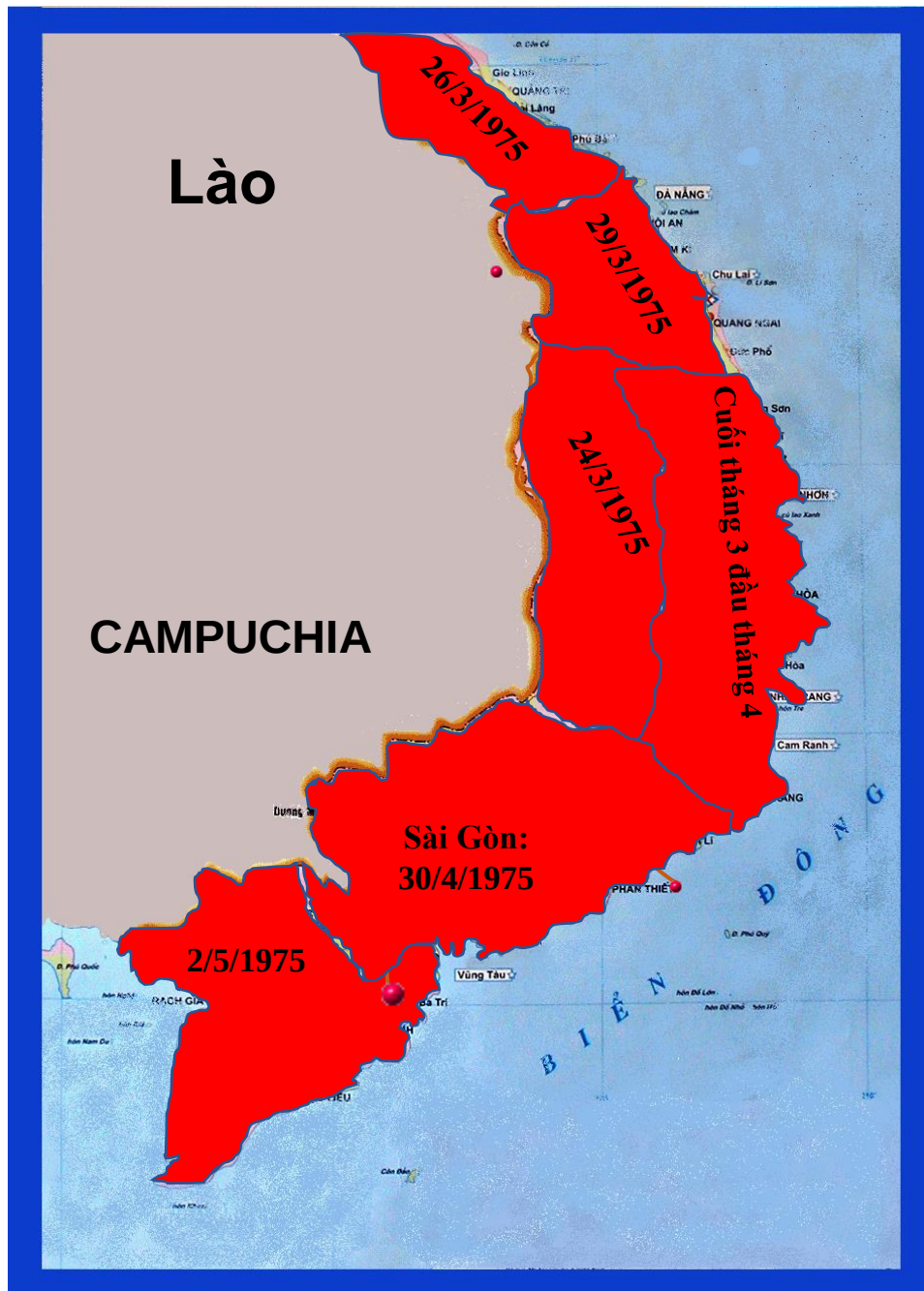
- Bộ Chính trị đưa ra kế hoạch giải phóng miền Nam trong hai năm 1975 và 1976, nhưng nếu thời cơ đến vào đầu hoặc cuối năm 1975 thì lập tức giải phóng miền Nam trong năm 1975.

2. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975

a) Chiến dịch Tây Nguyên (từ ngày 4/3 đến ngày 24/3/1975)

b) Chiến dịch Huế - Đà Nẵng (từ ngày 21/3 đến ngày 29/3/1975)

c) Chiến dịch Hồ Chí Minh (từ ngày 24/3 đến ngày 30/4/1975):

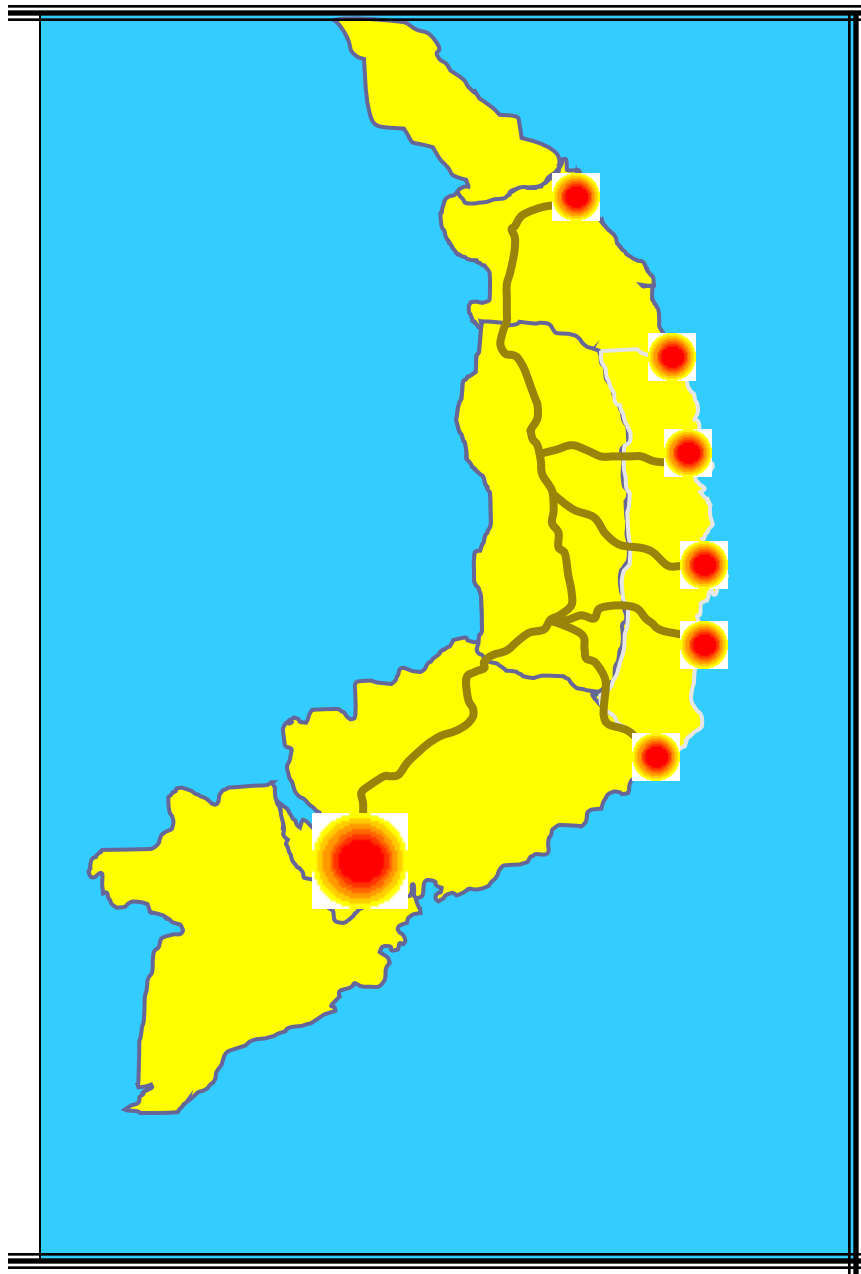


**a. Chiến dịch Tây Nguyên
(4/3-24/3/1975)**

**b. Chiến dịch Huế - Đà Nẵng
(21/3-29/3/1975)**

**c. Chiến dịch Hồ Chí Minh
(26/4-30/4/1975)**

**Vị trí
chiến
lược của
Tây
Nguyên
trong đại
thắng
mùa
Xuân
1975**

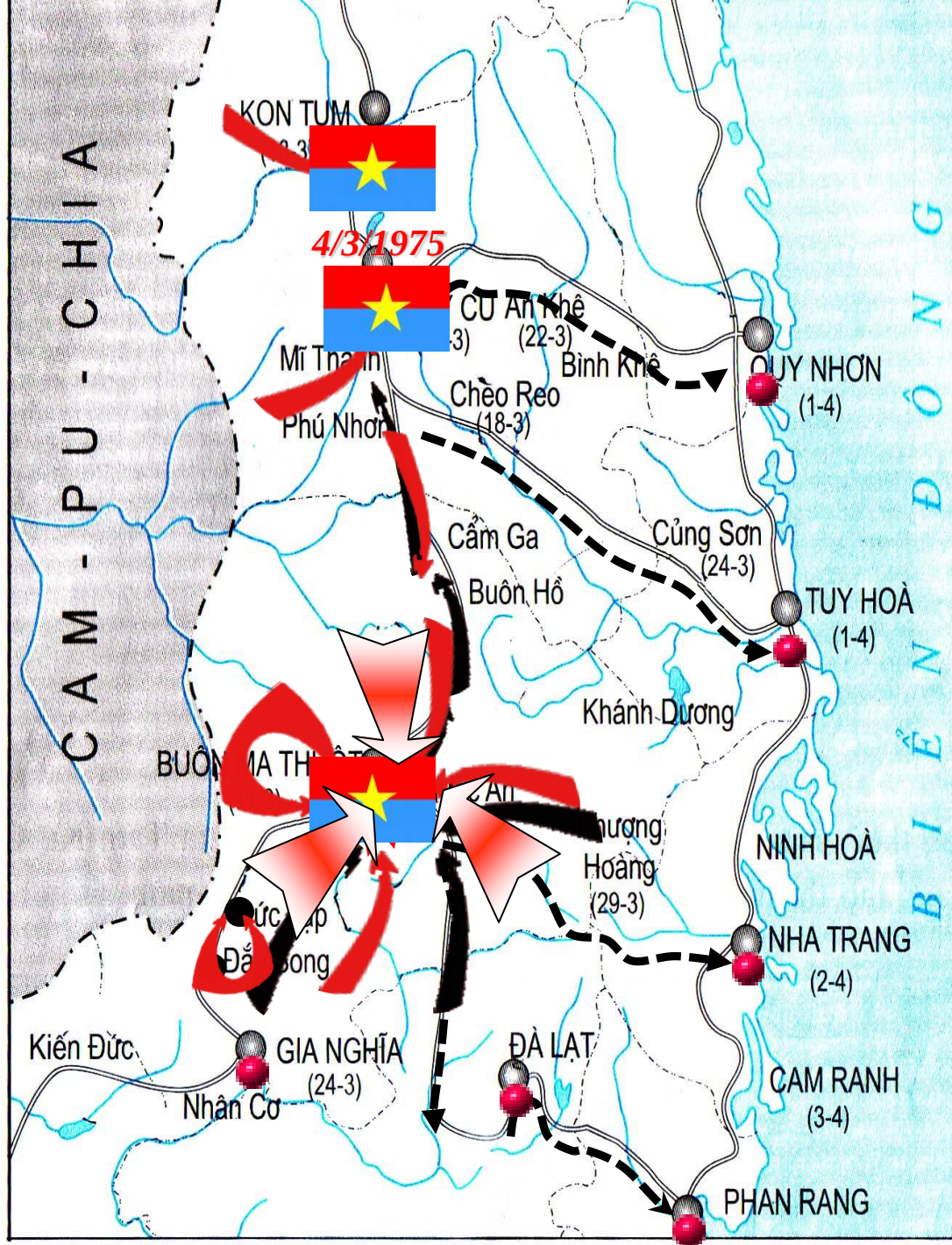


CHIẾN DỊCH TÂY NGUYÊN (TỪ NGÀY 4/3 ĐẾN NGÀY 24/3/1975)

Vì sao Bộ Chính trị chọn Tây Nguyên làm hướng tiến công chủ yếu trong năm 1975?

- Tây Nguyên là **địa bàn chiến lược quan trọng nhất ở miền Nam**.
- Đây là **nơi địch có sơ hở** trong chiến lược phòng ngự: do địch nhận định sai hướng tiến công của ta, địch ít chú ý phòng thủ Tây Nguyên, mà chú trọng vùng chung quanh Sài Gòn và khu vực Huế – Đà Nẵng. Lực lượng địch ở Tây Nguyên có Quân đoàn 2, nhưng phải chia ra chiếm giữ nhiều vị trí. Địch ở Tây Nguyên bố phòng sơ hở, chú trọng Kontum, không chú ý phòng thủ Buôn Ma Thuột.
- Là nơi **ta có nhiều lợi thế**: địa hình thuận lợi cho việc mở chiến dịch tiến công lớn, có cơ sở hậu cần vững mạnh, đồng bào Tây Nguyên rất trung thành với cách mạng.

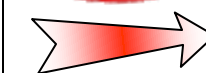
**Lược đồ chiến dịch
Tây Nguyên
(4/3/1975 đến 24/4/1975)**



Chú giải



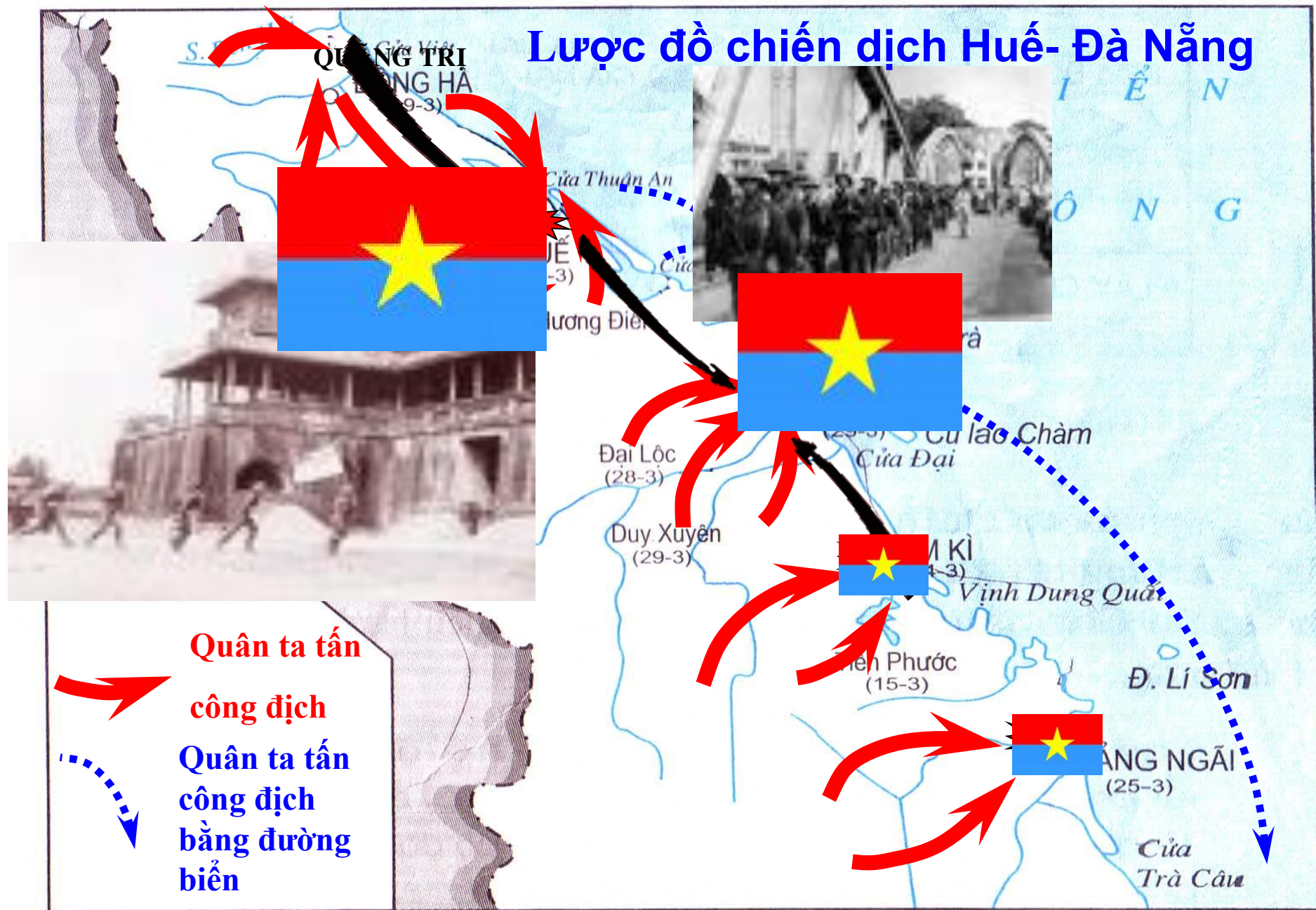
Ta tấn công



Địch phản công

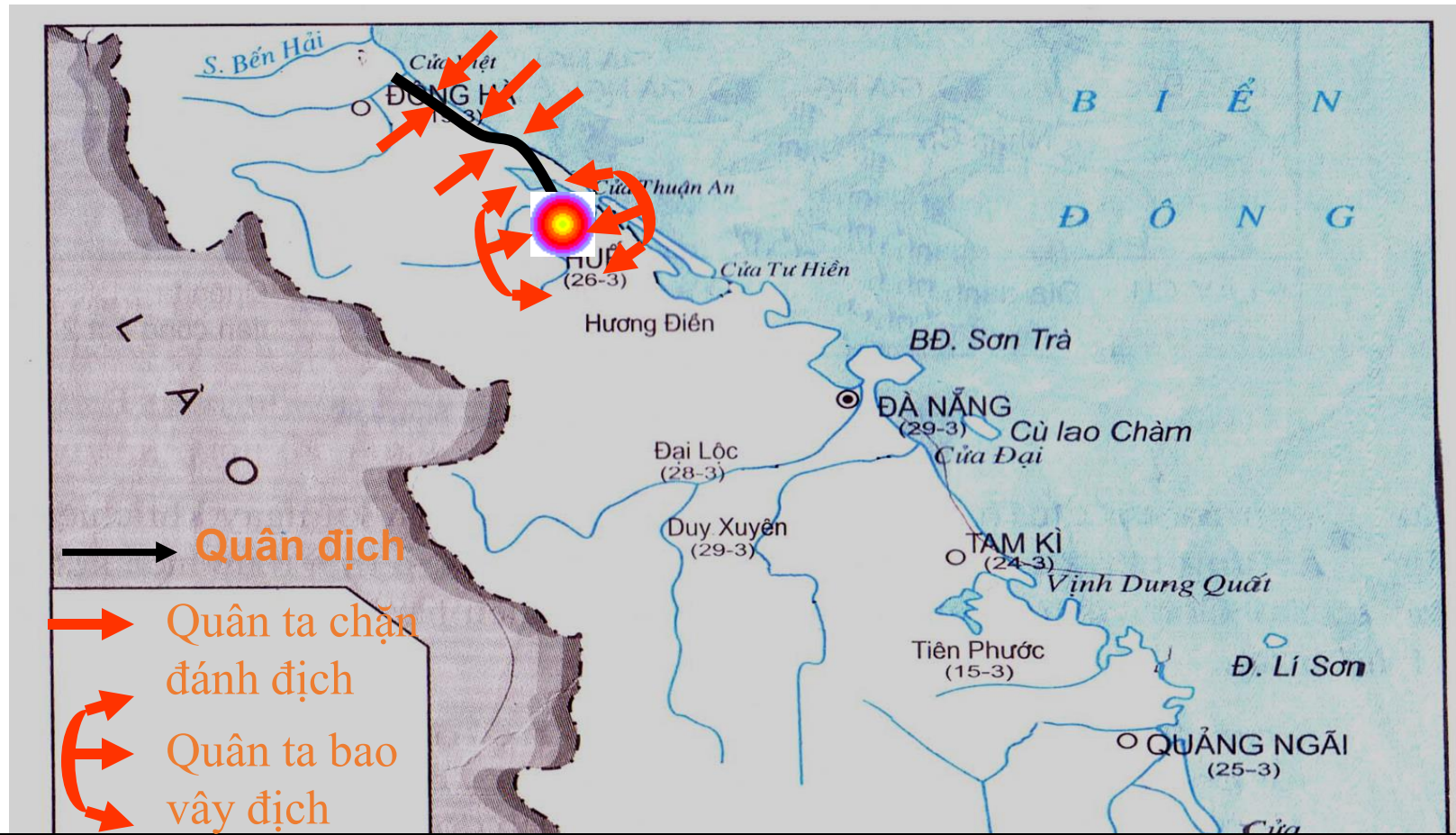


Địch rút chạy



Hình 74. Lược đồ chiến dịch Huế - Đà Nẵng

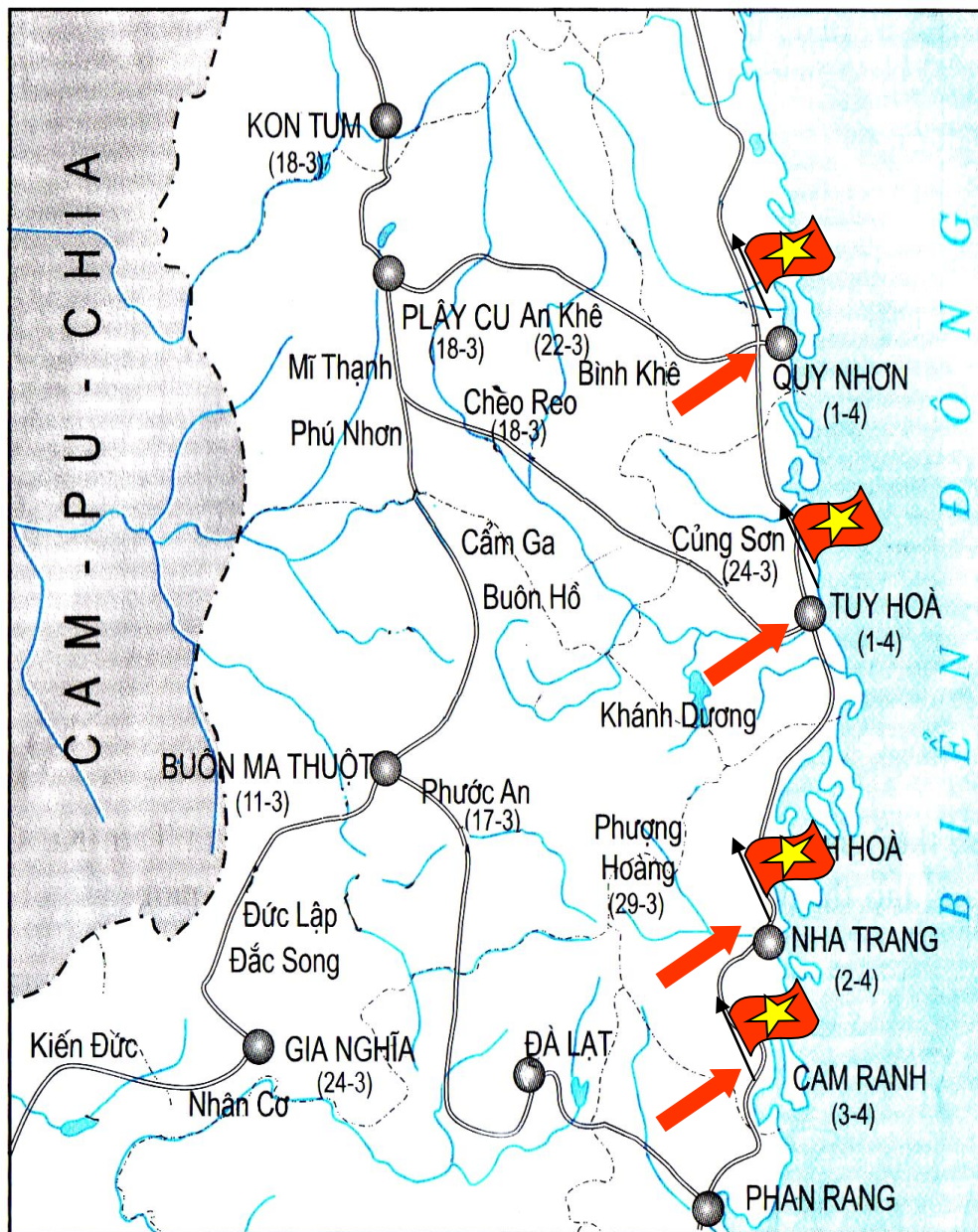
2. Chiến dịch Huế-Đà Nẵng (21-29/3)



Ngày 21/3 quân ta tiến đánh và chặn đường rút lui của địch từ Quảng Trị về Huế và bao vây địch trong thành phố Huế

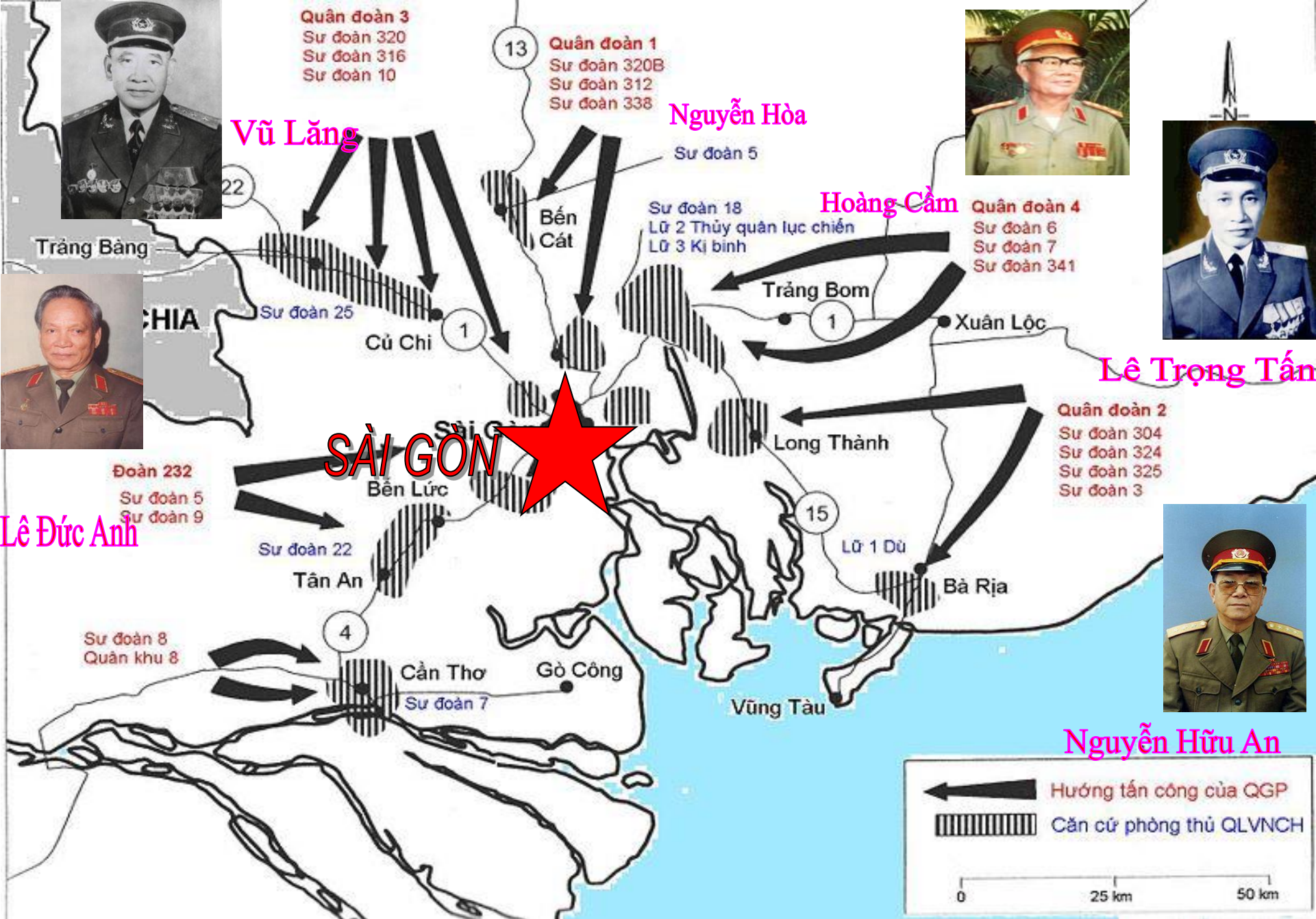


Sáng 29/3 quân ta từ 3 hướng đồng loạt tấn công vào thành phố, đến 3 giờ chiều thì giải phóng hoàn toàn thành phố



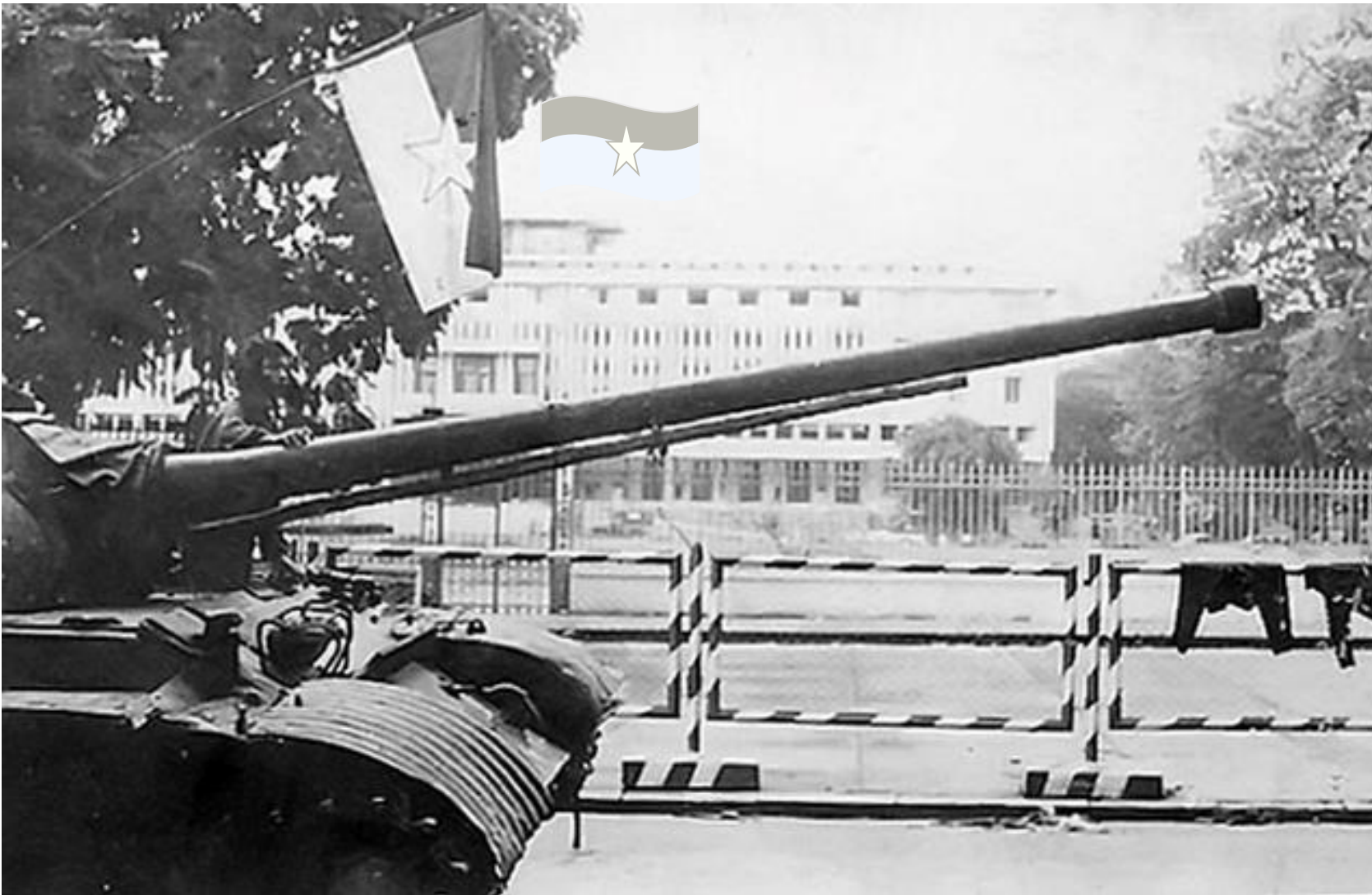
- Từ cuối tháng 3 đến cuối tháng 4/1975 nhân các tỉnh ven biển miền Trung và hải đảo đã nổi dậy đánh địch và làm chủ chính quyền

Các tỉnh ven biển miền Trung được giải phóng



Chiến dịch Hồ Chí Minh





11 giờ 30 phút chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng .Nhân dân các tỉnh còn lại của miền Nam tiến công và giành lấy chính quyền, đến 2/5 miền Nam hoàn toàn giải phóng

I – MIỀN BẮC KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, RA SỨC CHI VIÊN CHO MIỀN NAM

II – MIỀN NAM ĐẤU TRANH CHỐNG ĐỊCH “BÌNH ĐỊNH – LẤN CHIẾM”, TẠO THẾ VÀ LỰC TIẾN TỚI GIẢI PHÓNG HOÀN TOÀN

III – GIẢI PHÓNG HOÀN TOÀN MIỀN NAM, GIÀNH TOÀN VỆ LÃNH THỔ CỦA TỔ QUỐC

1. Chủ trương, kế hoạch giải phóng miền Nam.

2. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975

IV. NGUYÊN NHÂN THẮNG LỢI, Ý NGHĨA LỊCH SỬ CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC (1954 – 1975).

1. Nguyên nhân thắng lợi

2. Ý nghĩa lịch sử

IV. NGUYÊN NHÂN THẮNG LỢI,
Ý NGHĨA LỊCH SỬ
CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN
CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC
(1954 – 1975)



1. NGUYÊN NHÂN THẮNG LỢI

Có sự lãnh đạo của Đảng, với đường lối chính trị, quân sự độc lập, tự chủ, đúng đắn, sáng tạo; với tư tưởng chiến lược tiến công, phương pháp đấu tranh linh hoạt, kết hợp đấu tranh quân sự – chính trị – ngoại giao.

Nhân dân giàu **lòng yêu nước**, đoàn kết nhất trí, lao động cần cù, chiến đấu dũng cảm vì sự nghiệp giải phóng miền Nam, xây dựng và bảo vệ miền Bắc, thống nhất đất.

Có hậu phương **miền Bắc**, đáp ứng kịp thời các yêu cầu của cuộc chiến đấu ở hai miền.

Có **sự đoàn kết giúp đỡ** lẫn nhau của ba dân tộc ở Đông Dương; sự đồng tình, ủng hộ, giúp đỡ của Liên Xô, Trung Quốc, các nước xã hội chủ nghĩa, các lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình trên thế giới, kể cả nhân dân Mỹ.

2. Ý NGHĨA LỊCH SỬ

Kết thúc thắng lợi 21 năm chiến đấu chống Mĩ, cứu nước và 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, chấm dứt ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc, hoàn thành cuộc cách mạng dân chủ nhân dân trong cả nước, **thống nhất Tổ quốc**.

Mở ra kỉ nguyên mới của lịch sử dân tộc – kỉ nguyên đất nước độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội.

Tác động mạnh đến tình hình nước Mĩ và thế giới, là **nguồn cổ vũ to lớn đối với phong trào giải phóng dân tộc thế giới**.

“Mãi mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc”.